

Số: 49A /2024/QĐST- VDS

Thọ Xuân, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Hồng Đức

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1950; Có mặt.

2. Ông **Lê Đình C**, sinh năm 1949; Có mặt.

Đều trú tại: **thôn M, xã B, huyện T, Thanh Hóa**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Lê Thị D**, sinh năm 1991, Địa chỉ: **thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**; Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu ngày 23/11/2023 và bản tự khai, người yêu cầu là bà **Lê Thị N** trình bày: chị và anh **Lê Đăng C1** có quan hệ là vợ chồng, lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã B, huyện T** vào ngày 16/11/2009. Quá trình chung sống giữa vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng trong sinh hoạt gia đình. Đến ngày 20 tháng 02 năm 2021 thì anh **C1** quyết chí đi khỏi địa phương để làm ăn nhằm kiếm tiền để trang trải nợ nần do vợ chồng làm nhà phải vay nợ nhưng đến nay anh **C1** không về, gia đình không có tin tức gì về anh **C1**. Chị và gia đình đã tìm kiếm anh **C1** nhiều nơi nhưng không có tin tức gì, không biết anh **C1** hiện đang ở đâu, làm gì. Đến nay chị vẫn không có tin

tức gì về anh C1, nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân giải quyết tuyên bố anh Lê Đăng C1 mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với anh C1 theo quy định.

Tại quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 11/2023/QĐ-TA ngày 19/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Lê Đăng C1 theo đúng quy định, cụ thể: Tại Báo Nhân dân các số 24705, 24706, 24707 ra vào các ngày 26, 27, 28 tháng 6 năm 2023, cũng như Đài tiếng nói Việt Nam phát lúc 17 giờ 30 phút các ngày 28, 29, 30 tháng 6 năm 2023 đã nhắn tin, phát tin tìm kiếm anh Lê Đăng C1 theo quy định, nhưng đến nay đã hơn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên vẫn không có tin tức về anh Lê Đăng C1.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 361, 370 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị H, tuyên bố anh Lê Đăng C1 là người mất tích.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Trịnh Thị H phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trịnh Thị H yêu cầu tuyên bố anh Lê Đăng C1, sinh năm 1982, có HKTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Đăng C1 được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do, nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về nội dung yêu cầu: Chị Trịnh Thị H và anh Lê Đăng C1 có quan hệ là vợ chồng. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn về tình cảm, nhưng vì vợ chồng có nợ của nhiều người để xây nhà nên anh C1 đã đi khỏi địa phương từ ngày 20/02/2023 đến nay không có tin tức. Từ khi anh

C1 bỏ đi đến nay đã hơn 2 năm, chị H (là vợ) đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức về anh C1, không biết anh C1 hiện đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, nên chị H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân tuyên bố anh Lê Đăng C1 mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với anh C1. Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân đã thụ lý việc dân sự và ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Lê Đăng C1 đồng thời thực hiện các thủ tục thông báo tìm kiếm theo quy định trên Đài tiếng nói Việt Nam và trên B. Ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm anh Lê Đăng C1 lần đầu tiên là ngày 09/02/2023, tính đến nay đã hơn 04 (bốn) tháng, nhưng vẫn không có tin tức gì về anh Lê Đăng C1.

Từ những phân tích nêu trên, xác định: Anh Lê Đăng C1 đã bỏ đi biệt tích từ ngày 20 tháng 02 năm 2021 đến nay là hơn 2 năm; Chị Trịnh Thị H (là vợ) đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh Lê Đăng C1. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của chị Trịnh Thị H và ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tại phiên họp, tuyên bố anh Lê Đăng C1 mất tích, là phù hợp.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị H phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, 3 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Trịnh Thị H,

Tuyên bố anh Lê Đăng C1, sinh năm 1982, nơi ĐKHKTT và cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị H phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng, chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0014749 ngày 12/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Như vậy, chị Trịnh Thị H đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA,
TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Nam Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cao Hồng Đức